

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2021/ HS - ST
Ngày 17 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Tuấn Thịnh

Bà: Trần Thị Thu Hương

Thư ký phiên toà: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà D Thị Mai Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST - HS ngày 13/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 03/11/2021 đối với bị cáo:

Lương Xuân Th - Sinh ngày: 11/10/1969 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lương văn D; Sinh năm: 1933 (Đã chết) và bà Hoàng Thị H; Sinh năm 1933 (Đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị Thanh H - Sinh năm: 1978.

Trú tại: Quận H, thành phố H.

Bị cáo có 01 con sinh năm: 1998.

Tiền sự: không.

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án. Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước và phải chịu 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo bản án hình sự sơ thẩm số 40/2007/HSST ngày 08/11/2007. Năm 2011 Lương Xuân Th chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo bản án hình sự sơ thẩm số 48/2012/HSST ngày 21/9/2012. Ngày 31/01/2013 Lương Xuân Th chấp hành xong khoản tiền

án phí hình sự sơ thẩm, ngày 21/01/2017 Lương Xuân Th chấp hành xong hình phạt tù.

Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được khấu trừ 22 ngày tạm giữ, tạm giam. Lương Xuân Th còn phải chấp hành 07 năm 11 tháng 08 ngày tù; Truy thu của Lương Xuân Th 350.000 đồng để sung quỹ nhà nước, buộc Lương Xuân Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo bản án hình sự sơ thẩm số 63/2017/HSST ngày 28/12/2017. Ngày 28/12/2017, Lương Xuân Th đã thi hành xong khoản tiền án phí 200.000 đồng và khoản tiền truy thu sung ngân sách Nhà nước là 350.000 đồng. Hiện bị cáo đang được hoãn chấp hành hình phạt tù 07 năm 11 tháng 08 ngày tù theo quyết định hoãn thi hành hình phạt tù số 02/2021/QĐ - CA ngày 20/5/2021 của chánh án Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Tính đến thời điểm phạm tội lần này, Lương Xuân Th chưa được xóa án tích đối với 03 bản án nêu trên.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Năm 1999 bị công an huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt "Cảnh cáo" về hành vi trộm cắp tài sản riêng công dân và Cường đoạt tài sản riêng công dân theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ ngày 29/4/1999.

Năm 2001 bị ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai đưa đi cai nghiện ma túy tại trung tâm cai nghiện chất ma túy tỉnh Lào Cai với thời hạn 12 tháng theo quyết định số 479/2001/QĐ-CT ngày 17/4/2001. Đến ngày 15/11/2002 chấp hành xong quyết định trở về địa phương.

Năm 2005 bị ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đưa đi cai nghiện ma túy tại trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Lào Cai với thời hạn 12 tháng theo quyết định số 2873/QĐUB ngày 07/6/2005. Đến ngày 05/5/2006 do sức khỏe yếu, Lương Xuân Th được miễn chấp hành thời gian cai nghiện còn lại trở về địa phương.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29/7/2021 - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Vũ Văn D - Vắng mặt tại phiên tòa.

Những người chứng kiến: Anh Đỗ Thanh L, anh Đặng văn T, Triệu Thừa Ph - Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 27/7/2021, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy công an huyện B làm nhiệm vụ tại Tổ dân phố số 2, thị trấn P, huyện B phát hiện 01 nam giới đi bộ vào nhà Lương Xuân Th có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì các đối tượng khai nhận Lương Xuân Th - Sinh ngày 11/10/1969, trú tại Tổ dân phố số 2, thị trấn P, huyện B và Vũ Văn D - Sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố Phú Thịnh 3, thị trấn Phố Lu, huyện B. Khi tổ công tác

yêu cầu kiểm tra Lương Xuân Th tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và khai nhận đây là ma túy đá Lương Xuân Th mua về sử dụng cho bản thân. Vũ Văn D tự giác giao nộp cho lực lượng công an 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đang cầm trên tay với mục đích đến nhà Lương Xuân Th để hỏi mua ma túy nhưng chưa mua được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Xuân Th và niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Qua đấu tranh Vũ Văn D khai nhận: Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 27/7/2021, D một mình đi bộ từ nhà đến nhà Lương Xuân Th để hỏi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà Th, D thấy cửa đang hé mở nên gọi vọng vào nhà "*anh Th ơi*", sau đó D nghe thấy tiếng nói "*cứ vào đi*". D đi vào nhà thấy Th đang ngồi ở phòng khách, D lấy từ trong người ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cầm trên tay rồi nói "*bán cho em một trăm nghìn ma túy*", đúng lúc này thì tổ công tác Công an huyện B đến yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác thu giữ trên tay D 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Ngoài ra, D nhìn thấy Th tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và nghe thấy Th khai nhận là ma túy đá. Sau đó, lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Xuân Th và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Đối với Lương Xuân Th khai nhận: Do là người nghiện ma túy và có lần nghe bạn nghiện nói ở khu vực cổng bệnh viện đa khoa huyện B có một người phụ nữ tên Y bán ma túy nên tối ngày 26/7/2021 Th đến đó để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2021, Th một mình đi bộ từ nhà đến khu vực ga Phổ Lu thuê xe ôm đi đến cách cổng bệnh viện khoảng 20m, Th bảo người chở xe ôm dừng lại ở bên trái đường đợi còn một mình Th đi bộ đến khu vực cổng bệnh viện. Th nhìn thấy một người phụ nữ đang đứng ở lề đường đối diện cổng bệnh viện, đoán là người bán ma túy nên Th đến gần người phụ nữ và hỏi "*mày phải Y không?*", người phụ nữ gật đầu, Th nói tiếp "*mày bán cho tao một túi đá năm trăm nghìn*". Nói xong Th lấy từ trong người ra một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho người phụ nữ, người phụ nữ cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 01 túi nilon màu trắng đưa cho Th. Th nhìn qua biết bên trong là ma túy đá nên cầm gói ma túy này trong lòng bàn tay sau đó quay lại chỗ người xe ôm đang đợi bảo người này chở về. Về đến nhà, Th cất túi ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc rồi đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 27/7/2021, khi Th đang ngồi ở phòng khách thì nghe thấy có tiếng người nam giới gọi vọng vào "*Th ơi*", Th nói "*cứ vào đi*", khi quay ra nhìn thì thấy Vũ Văn D đi đến chỗ Th, vừa đi D vừa nói những câu gì đó mà Th không nghe rõ. Cùng lúc này tổ công tác công an huyện B đến kiểm tra, tạm giữ của Vũ Văn D 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, còn Th tự giác lấy 01 túi ma túy đang cất giấu ở túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Lương Xuân Th phát hiện thu giữ tại buồng ngủ tầng 1 có 01 bình nhỏ bằng Th tinh màu trắng, một đầu được gắn với ống Th tinh nhỏ (gọi là cồng) và 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ. Lương Xuân Th khai nhận toàn bộ dụng cụ trên là của Th thường xuyên dùng để sử dụng ma túy đá tại nhà.

Tại kết luận giám định số 209/GĐMT ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: **0,32** gam tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại ma túy Methamphetamine.

Đối với 0,26 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu, túi nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, tất cả được cho vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai niêm phong hoàn lại cho cơ quan trưng cầu giám định; 01 bình nhỏ bằng Th tinh màu trắng, một đầu được gắn với ống Th tinh nhỏ và 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ là dụng cụ Lương Xuân Th dùng để sử dụng ma túy. Hiện toàn bộ vật chứng trên cơ quan điều tra đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện B quản lý để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ của Vũ Văn D số tiền 100.000 đồng D khai số tiền này là của D do lao động mà có và D định sử dụng để mua ma túy sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp mua thì bị Công an huyện B kiểm tra, bắt giữ. Quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Vũ Văn D và Lương Xuân Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 50 ngày 07/9/2021 trả lại số tiền 100.000 đồng cho Vũ Văn D.

Cáo trạng số 35/CT - VKSBT ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Xuân Th về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lương Xuân Th và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Xuân Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Xuân Th từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng đến 07 (Bảy) năm tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 104 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt còn lại 07 (Bảy) năm 11 (Mười một) tháng 08 (Tám) ngày tù của bản án số 63/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh P. Buộc bị cáo Lương Xuân Th phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu: 0,26 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; 01 bình nhỏ bằng Th tinh màu trắng, một đầu được gắn với ống Th tinh nhỏ và 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bát lửa ga màu đỏ là dụng cụ Lương Xuân Th dùng để sử dụng ma túy. Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện B để tiêu hủy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 27/7/2021, Vũ Văn D một mình đi bộ đến nhà Lương Xuân Th với mục đích để hỏi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà Th, D thấy cửa đang hé mở nên gọi vọng vào nhà "*anh Th ơi*", sau đó có người trả lời "*cứ vào đi*". D đi vào nhà thấy Lương Xuân Th đang ngồi ở phòng khách, D lấy từ trong người ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cầm trên tay rồi nói "*bán cho em một trăm nghìn ma túy*", đúng lúc này thì tổ công tác Công an huyện B đến yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác thu giữ trên tay D 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Ngoài ra, D nhìn thấy Th tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và nghe thấy Th khai nhận đây là ma túy đá. Sau đó, lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Xuân Th và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra Lương Xuân Th đã khai nhận: Do là người nghiện ma túy nên tối ngày 26/7/2021 Lương Xuân Th đã mua của một người phụ nữ tên Y, không biết địa chỉ ở khu vực công bệnh viện đa khoa huyện B 500.000đ ma túy đá được bọc bằng túi nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy Lương Xuân Th về nhà, Th cất túi ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc rồi đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 27/7/2021, khi Th đang ngồi ở phòng khách thì

nghe thấy có tiếng người nam giới gọi vọng vào "Th ơi", Th nói "cứ vào đi", khi quay ra nhìn thì thấy Vũ Văn D đi đến chỗ Th, vừa đi D vừa nói những câu gì đó mà Th không nghe rõ. Cùng lúc này tổ công tác công an huyện B đến kiểm tra, thu giữ của Vũ Văn D 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, còn Th tự giác lấy 01 túi ma túy đang cất giấu ở túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại kết luận giám định số Tại kết luận giám định số 209/GĐMT ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: **0,32** gam tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lương Xuân Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã tàng trữ 0,32 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Mặt khác bản thân bị cáo đã có 03 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tội mua bán trái phép chất ma túy hiện bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt tù còn lại là 07 năm 11 tháng 08 ngày tù của bản án số 63/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh P và hình phạt bổ sung của bản án số 40/2007/HSST ngày 08/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai. Do vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Xuân Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 35/CT - VKSBT ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xong về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá cao, không đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo để nên một mức hình phạt phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ. Mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nhiều năm, bản thân đã từng bị đi cai nghiện bắt buộc nhiều lần, có nhân thân xấu. Bản thân hiện đang còn phải chấp hành hình phạt 7 năm 11 tháng 08 ngày tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng đang được hoãn thi hành án do bệnh tật, sức khỏe yếu. Không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, đến ngày 27/7/2021 bị cáo tiếp tục bị công an huyện B, tỉnh Lào Cai bắt và khởi tố về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do vậy đối với bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm minh và lên một mức hình phạt phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Xong đối với bị cáo Hội đồng xét xử cần áp dụng Khoản 2 Điều 56, Điều 104 của bộ luật hình sự để tổng hợp phần hình phạt tù còn lại của bị cáo đang phải chấp hành của bản án số 63/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh P là 07 năm 11 tháng 8 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lương Xuân Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lương Xuân Th có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là " Thành khẩn khai báo" và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự đó là có bố đẻ là ông Lương Văn D được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân sức khỏe yếu, không có công ăn việc làm. Tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Liên quan trong vụ án còn có Vũ Văn D là người đến nhà Lương Xuân Th với mục đích mua ma túy về sử dụng nhưng Vũ Văn D chưa kịp mua thì bị công an huyện B, phát hiện kiểm tra. Mặt khác Lương Xuân Th khai nhận không nghe thấy Vũ Văn D hỏi mua ma túy và trước đó cũng chưa bán ma túy cho D lần nào, quá trình điều tra ngoài lời khai của Lương Xuân Th và Vũ Văn D ra thì không có tài liệu nào chứng minh việc Lương Xuân Th bán ma túy cho Vũ Văn D. Do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vũ Văn D và Lương Xuân Th. Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với người lái xe ô tô mà Lương Xuân Th thuê chở đi mua ma túy vào tối ngày 26/7/2021. Do không xác định được tên tuổi địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đủ căn cứ để xử lý. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người phụ nữ tên Y đã bán ma túy cho bị cáo Lương Xuân Th tại khu vực cổng bệnh viện đa khoa huyện B vào tối ngày 26/7/2021. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ của người này. Nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đủ căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

[7] Về vật chứng: Đối với 0,26 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhỏ bằng Th tinh màu trắng, một đầu được gắn với 01 ống Th tinh nhỏ và 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ. Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Đây là vật chứng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là vật chứng không có giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu để tiêu hủy là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Vũ Văn D. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xử lý đối với Vũ Văn D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 50 ngày 07/9/2021

trả lại số tiền 100.000đ cho Vũ Văn D là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Xuân Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Xuân Th phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt: Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Xuân Th 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 56; Điều 104 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt còn lại 07 (Bảy) năm 11 (Mười một) tháng 08 (Tám) ngày tù của bản án số 63/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh P. Buộc bị cáo Lương Xuân Th phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 13 (Mười ba) năm 05 (Năm) tháng 08 (Tám) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu:

0,26 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi ni lon màu trắng đựng mẫu và bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai có ghi " Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lương Xuân Th ngày 27/7/2021 tại Tổ dân phố số 2, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai"; 01 bình nhỏ bằng Th tinh màu trắng, một đầu được gắn với 01 ống Th tinh nhỏ và 01 đoạn ống hút nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ. Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai để tiêu hủy.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu phí, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Xuân Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Cơ quan THA HS công an tỉnh Lào Cai;
- THA HS - DS (02);
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA- VP(03).

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Như Long